

Bản án số: 57/2026/HS-ST
Ngày: 07/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trung Kiên
2. Ông Nguyễn Minh Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2026/TLST-HS, ngày 09 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Quý D, sinh ngày 24/11/1987 tại xã V, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu B (Y), xã V, tỉnh Phú Thọ Nay là Thôn F, xã V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Y sỹ điều dưỡng tại Trung tâm y tế K; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Vũ Đức H**, sinh năm 1952 và bà **Trần Thị A**, sinh năm 1964; Có vợ là **Trần Thị Thu H1**, sinh năm 1992; Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2026; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã V, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội, **Vũ Quý D** sinh năm 1987 ở khu B (xã Y cũ), xã V, tỉnh Phú Thọ, biết ứng dụng “Underwater Wonders” là ứng dụng đánh bạc trực tuyến liên kết đến trang web, nên **D** đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 của mình tải ứng dụng “Underwater Wonder” với mục đích để đánh bạc, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi tải thành công ứng dụng, **D** đăng ký tài khoản đánh bạc có tên đăng nhập là “Abc168abc”, mật khẩu là “Duy6483”, tên hiển thị là “xfine68”, đồng thời

liên kết tài khoản này với tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại **ngân hàng S2** và tài khoản ngân hàng số 059067800001 mở tại **ngân hàng L** đều là của **D** để tham gia đánh bạc trực tuyến và nạp rút tiền. Quá trình tạo lập tài khoản bị can nhân vào phần ghi nhớ mật khẩu để không phải đăng nhập lại tài khoản và mật khẩu cho những lần chơi tiếp theo. Khi cần nạp tiền **D** chỉ cần nhấn vào chữ “NẠP” và chọn “CODE PAY” để nạp tiền. Giao diện nạp tiền sẽ hiển thị danh sách các ngân hàng và tài khoản trung gian để **D** lựa chọn. Sau khi nạp tiền vào tài khoản đánh bạc thành công thì khoản đánh bạc của **D** sẽ được nạp số tiền tương ứng với tỷ lệ là 1:1, tức là nạp bao nhiêu thì trong tài khoản đánh bạc có bấy nhiêu tiền. Tương tự khi muốn rút tiền, **D** cũng chỉ chọn vào mục “RÚT” trên ứng dụng và nhập số tiền cần rút sau đó chọn chữ “RÚT TIỀN” thì tiền sẽ được chuyển từ tài khoản đánh bạc về tài khoản **ngân hàng S2** của bị can.

Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 02/11/2025, **Vũ Quý D** đã nhiều lần sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 của mình truy cập vào ứng dụng và tài khoản đánh bạc nêu trên, 15 lần nạp tiền vào tài khoản đánh bạc để tham gia đánh bạc qua mạng dưới 02 hình thức là chơi “XÓC ĐĨA” và chơi “LÔ ĐỀ”, hình thức chơi như sau:

- Đối với hình thức đánh bạc xóc đĩa: Khi nhấn chọn trò chơi “XÓC ĐĨA”, giao diện đánh bạc hiển thị 1 bên “CHẴN” và 1 bên “LẺ”, bên dưới có chữ “ĐẶT CƯỢC”; tại chính giữa màn hình hiển thị một bộ bát, đĩa màu trắng, trên đĩa có 04 quân vị hình tròn, các quân vị đều có 01 mặt trắng và 01 mặt đỏ; khi bắt đầu đánh bạc sẽ úp bát để giấu quân vị, thời gian để người chơi đặt cược là 30 giây, sau thời gian này sẽ mở bát. Người chơi có 7 vị trí đặt cược gồm “CHẴN”; “LẺ”; 4 mặt đỏ; 4 mặt trắng; 2 mặt đỏ 2 mặt trắng; 3 mặt trắng 1 mặt đỏ và 1 mặt trắng 3 mặt đỏ. Nếu đặt cửa “CHẴN” hoặc “LẺ” mà thắng thì tỉ lệ gấp 2 số tiền đặt cược. Khi đặt cược, người chơi có thể chọn số tiền hiển thị phía dưới chữ “ĐẶT CƯỢC” là 500, 1K, 5K, 10K, 50K, 100K, 500K, 1M, 5M, 10M, 50M, 100M tương ứng 500đ, 1000đ, 5000đ, 10.000đ, 50.000đ, 100.000đ, 500.000đ, 1.000.000đ, 10.000.000đ, 50.000.000đ và 100.000.000đ. Nếu đặt cửa tại các vị trí 4 mặt đỏ hoặc 4 mặt trắng mà thắng thì người chơi sẽ được gấp 16 lần số tiền đã đặt cược. Nếu đặt cửa tại các vị trí 2 mặt đỏ 2 mặt trắng, 3 mặt trắng 1 mặt đỏ hoặc 1 mặt trắng 3 mặt đỏ thì người chơi sẽ được gấp 3 số tiền đặt cược. Nếu đặt cửa tại các vị trí mà không trúng thì người chơi sẽ thua và mất toàn bộ số tiền đã đặt cược.

- Đối với hình thức đánh bạc lô đề: Khi nhấn chọn vào biểu tượng trò chơi “LÔ ĐỀ 1 ĂN 99” màn hình sẽ hiển thị giao diện lựa chọn “TRUYỀN THỐNG” hay “SIÊU TỐC”. Bị can đánh bạc bằng hình thức chơi lô đề “TRUYỀN THỐNG”, tại giao diện có các lựa chọn “Bao lô”, “Đánh đề”, “3 càng”, “Đầu đuôi”, “Lô xiên”, “Lô trượt”. Sau khi lựa chọn hình thức chơi thì tại mục “GHI SỐ ĐỀ” bị can thực hiện mua các số lô, số đề, 01 điểm lô bằng 27.000 đồng, nếu thắng sẽ được số tiền

99.000 đồng, đối với các số đề thì 1.000 đồng tiền đề nếu thắng sẽ được số tiền 95.000 đồng. Sau khi đặt cược số tiền muốn đặt thì nhấn vào chữ “ĐẶT CƯỢC”. Sau khi đặt cược xong thì số tiền đặt cược sẽ bị trừ đi tương ứng trong tài khoản đánh bạc.

Các lần nạp tiền để đánh bạc của D cụ thể như sau:

- Lần 1: Hồi 22 giờ 36 phút ngày 27/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng S2 số 030025113256 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng H4, mở tại ngân hàng B, do Nguyễn Thị Ngọc T là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 2: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 28/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng D2 mở tại ngân hàng M, do Nguyễn Trọng H2 là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 3: Hồi 03 giờ 14 phút ngày 29/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 4.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng H5 mở tại ngân hàng B, do Đào Thị Xuân T1 là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 4: Hồi 08 giờ 11 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 1.200.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng H6 mở tại ngân hàng B, do Lê Văn T2 là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 5: Hồi 08 giờ 33 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 059067800001 mở tại ngân hàng L do D là chủ tài khoản nạp số tiền 70.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng E mở tại ngân hàng B, do Lê Minh Q là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 6: Hồi 10 giờ 29 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng E mở tại ngân hàng B, do Lê Minh Q là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 7: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng E mở tại ngân hàng B, do Lê Minh Q là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc

đĩa. Quá trình đánh bạc, D thắng bạc và rút được 15.000.000 đồng từ tài khoản đánh bạc về tài khoản ngân hàng S2 nêu trên của D thông qua tài khoản trung gian số 0397886675 mở tại Ngân hàng V1 mang tên Phương Thị Ngọc Q1 vào lúc 13 giờ 08 phút.

- Lần 8: Hồi 13 giờ 12 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng H7 mở tại ngân hàng B, do Nguyễn Trường S là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 9: Hồi 13 giờ 49 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng H7 mở tại ngân hàng B, do Nguyễn Trường S là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 10: Hồi 16 giờ 14 phút ngày 30/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng C mở tại ngân hàng M, do Nguyễn Tiến S1 là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 11: Hồi 15 giờ 51 phút ngày 31/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng G mở tại ngân hàng M, do Hoàng Thị H3 là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và thua hết số tiền trên.

- Lần 12: Hồi 16 giờ 41 phút ngày 31/10/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 500.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng I mở tại ngân hàng M, do Trần Thị Hoàng N là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và nhiều lần chơi lô đề thua hết số tiền trên.

- Lần 13: Hồi 17 giờ 10 phút ngày 01/11/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng C1 mở tại ngân hàng M, do Trần Thanh V là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền D đánh bạc bằng trò chơi lô đề nhiều lần hết số tiền nêu trên.

- Lần 14: Hồi 17 giờ 23 phút ngày 02/11/2025, D sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại ngân hàng S2 do D là chủ tài khoản nạp số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản ngân hàng I mở tại ngân hàng M, do Trần Thị Hoàng N là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền thì D đánh bạc bằng trò chơi xóc đĩa nhiều ván và nhiều lần chơi lô đề thua hết số tiền trên.

- Lần 15: Hồi 17 giờ 49 phút ngày 02/11/2025, **D** sử dụng tài khoản ngân hàng số 030025113256 mở tại **ngân hàng S2** do **D** là chủ tài khoản nạp số tiền 100.000 đồng vào tài khoản đánh bạc thông qua số tài khoản **ngân hàng I** mở tại **ngân hàng M**, do **Trần Thị Hoàng N** là chủ tài khoản. Sau khi nạp tiền thì **D** đánh bạc bằng một lần chơi xóc đĩa và một lần chơi lô đề thua hết số tiền trên.

Tính đến ngày 02/11/2025, số dư tài khoản Ngân hàng **Sacombank D1** sử dụng để nạp tiền đánh còn là 2.620 đồng.

Đến ngày 03/11/2025, biết không thể che dấu hành vi phạm tội của mình nên **D1** đến **Công an xã H** tự thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 đã sử dụng để đánh bạc. Ngày 01/12/2025, **D1** tự nguyện giao nộp số tiền 15.000.000 đồng rút ra được khi thắng bạc cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Như vậy, **D1** đã đăng ký tài khoản đánh bạc trên Internet, không đăng xuất khỏi tài khoản nhằm mục đích thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền. Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 02/10/2025, **D1** thực hiện 15 lần nạp tiền vào tài khoản đánh bạc với tổng số tiền là 57.370.000 đồng để đánh bạc nhiều phiên bằng hình thức chơi xóc đĩa và lô đề. Quá trình đánh bạc, **D1** thắng bạc 01 lần và rút về tài khoản của mình được 15.000.000 đồng. Như vậy, **D1** được xác định là thực hiện 01 lần đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 72.370.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, **Vũ Quý D** thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc qua mạng Internet dưới hình thức xóc đĩa và lô đề tại ứng dụng “Underwater Wonders” là ứng dụng đánh bạc trực tuyến liên kết đến trang web . Lời khai của **D** phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại, kết luận giám định, lịch sử nạp, rút tiền và lịch sử đánh bạc trên ứng dụng cũng như lịch sử nạp rút tiền trên tài khoản ngân hàng.

Xét thấy hành vi sử dụng thiết bị điện tử đánh bạc được thua bằng tiền qua mạng internet của **Vũ Quý D** đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an tỉnh P** đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với **Vũ Quý D** về tội đánh bạc, tiến hành điều tra làm rõ hành vi phạm tội của **D** như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSKV5 ngày 08/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ đã truy tố bị cáo **Vũ Quý D** về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Quý D** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Vũ Quý D**.

Xử phạt bị cáo **Vũ Quý D** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Vũ Quý D** cho **UBND xã V**, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) do **D** thắng đánh bạc mà có.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen, có số IMEI1: 354489177547970, số IMEI2: 354489177761506, số sê-ri: NJ64HF14CK của bị cáo **D**.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phôi sim số 0974146575 và 0964412333 của bị cáo **D**.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Vũ Quý D** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P**, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, kết quả kiểm tra điện thoại, biên bản làm việc lịch sử nạp, rút tiền và lịch sử đánh bạc trên ứng dụng cũng như lịch sử nạp rút tiền trên tài khoản ngân hàng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 02/11/2025, **Vũ Quý D**, sinh năm 1978 ở **khu B Y, xã V, tỉnh Phú Thọ** nay là **thôn F, xã V, tỉnh Phú Thọ** có hành vi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 của mình liên tục nạp tiền vào tài khoản đánh bạc đã được **D** lập trên ứng dụng “Underwater Wonderz” có liên kết với trang web _đề

thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trên mạng Internet dưới hình thức chơi xóc đĩa và lô đề. Tổng số tiền **D** đã nạp vào để đánh bạc là 57.370.000 đồng và số tiền thắng bạc rút ra được là 15.000.000 đồng. Các lần đánh bạc này, **D** không đăng xuất tài khoản khỏi trang web mà đăng nhập 01 lần rồi cài đặt ở chế độ lưu mật khẩu và tự động đăng nhập mỗi lần vào ứng dụng. Hành vi nêu trên của **D** được xác định là 01 lần đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 72.370.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nên bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Vũ Quý D** phạm tội: “Đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a.;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;”

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo **D** được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có bồ đề: ông **Vũ Đức H**, là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo **D** được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo **Vũ Quý D** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.” Xét thấy, bị cáo sinh sống cùng gia đình và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) của bị cáo **D** do đánh bạc trái phép mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen, có số IMEI1: 354489177547970, số IMEI2: 354489177761506, số sê-ri: NJ64HF14CK của bị cáo **D** sử dụng để đánh bạc trái phép trên mạng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 phôi sim số 0974146575 và 0964412333 của bị cáo **D**, tại phiên tòa bị cáo không đề nghị lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với ứng dụng : Ngày 04/11/2025, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh P** ban hành văn bản số 8676/CV-VPCQCSĐT gửi **Trung tâm I1** (VNNIC) - **Bộ K1** và Công nghệ; Văn bản số 8677/CV-CSHS(PT) gửi **Cục P**, truyền hình và thông tin điện tử - **Bộ V2** cung cấp thông tin liên quan đến việc cấp phép hoạt động, địa chỉ IP của trang web .

- Ngày 06/11/2025, **Cục P**, truyền hình và thông tin điện tử - **Bộ V2** có công văn số 2455/PTTH&TTĐT trả lời như sau: “*Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động cho các website nêu trên, các website này sử dụng dịch vụ ẩn dấu các thông tin về chủ thể đăng ký sử dụng tên miền. Do vậy, Cục P, truyền hình và thông tin điện tử không có các thông tin liên quan đến website*”.

- Ngày 07/11/2025 **Trung tâm I1** - **Bộ K1** và công nghệ có văn bản số 4075/VNNIC trả lời như sau: “*Website: “https://v.hit.club/” hoạt động dưới tên miền quốc tế hit.club dưới đuôi .club do Tổ chức quốc tế - Registry Services, LLL cấp và quản lý; tên miền trên đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và*

do tổ chức quốc tế quản lý và lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền; do đó VNNIC không có thông tin để cung cấp”.

Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[09]. Đối với 10 số tài khoản ngân hàng do ứng dụng đánh bạc cung cấp mà D đã chuyển tiền để nạp tiền vào tài khoản đánh bạc, kết quả xác minh xác định các tài khoản lần lượt là: Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 26/6/1995, địa chỉ tại: 1, Trần Công T3, Khu phố A, phường E, G, Tiền Giang (nay là phường G, tỉnh Đồng Tháp); Nguyễn Trọng Hiếu sinh năm: 1997, địa chỉ tại: E, A H, Phường H, Quận L, Thành phố Hải Phòng (nay là 56A 118 Phường L, Thành phố Hải Phòng); Đào Thị Xuân Thuỷ sinh ngày: 20/08/1983, địa chỉ tại: 5 M, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 5 M, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); Lê Văn T2 sinh ngày 25/9/1989, địa chỉ tại: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình); Lê Minh Q sinh ngày: 16/11/1993, địa chỉ tại: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa); Nguyễn Trường S sinh ngày: 30/09/1997, địa chỉ tại: xóm A, thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên (nay là xóm A, thôn D, xã T, tỉnh Hưng Yên); Nguyễn Tiến S1 sinh ngày 24/03/1988, địa chỉ tại: xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh); Hoàng Thị H3 sinh ngày 02/03/2001, địa chỉ tại: xóm B, thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị (nay là xóm B, thôn H, xã V, tỉnh Quảng Trị); Trần Thị Hoàng N sinh ngày 06/02/1991, địa chỉ tại: 1 P, B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 1 P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Thanh V sinh ngày 08/01/1982, địa chỉ tại: A L, Phường A, G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là A L, phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả: Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Trọng H2, Lê Văn T2, Nguyễn Trường S, Hoàng Thị H3 đều vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Đối với Lê Minh Q không đăng ký thường trú, tạm trú tại địa phương. Đối với Trần Thị Hoàng N xác minh ở nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không có ai tên Trần Thị Hoàng N, không biết đi đâu, làm gì. Đối với Đào Thị Xuân T1, Nguyễn Tiến S1, Trần Thanh V, Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra và đơn đốc Cơ quan CSĐT được ủy thác xác minh nhưng đến nay chưa nhận được kết quả xác minh.

Đối với số tài khoản chuyển cho D 15.000.000 đồng tiền thắng bạc mang tên Phương Thị Ngọc Q1, sinh ngày 23/3/1999, địa chỉ: Khu V, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ), kết quả xác minh xác định Q1 không có mặt tại địa phương, không xác định được đi đâu, làm gì.

Do Cơ quan điều tra không triệu tập được, không xác định được các đối tượng trên để đấu tranh làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này, làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Vũ Quý D** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Vũ Quý D** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Vũ Quý D** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Vũ Quý D** cho **UBND xã V**, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với **UBND xã V** trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) của bị cáo **D** (Đã chuyển vào tài khoản Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, kèm theo ủy nhiệm chi ngày 09/6/2026).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen, có số IMEI1: 354489177547970, số IMEI2: 354489177761506, số sê-ri: NJ64HF14CK của bị cáo **D**.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phôi sim số 0974146575 và 0964412333 của bị cáo **D**.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 09/6/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an tỉnh P** và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo **Vũ Quý D** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 – Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Yên